

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chuyển Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam
thành Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Công văn số 6402/VPCP-ĐMDN ngày 16 tháng 9 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam thành Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam;

Xét đề nghị của Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam tại Tờ trình số 676/DHM-KHĐT ngày 27 tháng 6 năm 2009 về việc chuyển Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam thành Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam thành Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Điều 2. Công ty mẹ - Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty mẹ) là công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước; có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động, có chi nhánh, văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật; được mở tài khoản tại các ngân hàng và kho bạc.

1. Công ty mẹ có:

- a) Tên tiếng Việt: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam;
- b) Tên tiếng Anh: Vietnam Vegetable Oils Industry Corporation;
- c) Tên viết tắt: VOCARIMEX;
- d) Trụ sở chính: 58 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
- đ) Chi nhánh tại Hà Nội: số 8, phố Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội.

2. Vốn điều lệ của Công ty mẹ là 674,533 tỷ đồng (*Sáu trăm bảy mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu đồng*).

3. Ngành nghề kinh doanh của Công ty mẹ:

- a) Sản xuất kinh doanh dầu mỡ động thực vật, tinh dầu, hương liệu, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, than gáo dừa và các sản phẩm từ cây có dầu;
- b) Chế biến lương thực, thực phẩm (xay xát lúa mỳ, mỳ ăn liền, bánh kẹo, sữa);
- c) Sản xuất diesel sinh học (biodiesel), bia, nước giải khát;
- d) Sản xuất kinh doanh các loại bao bì;
- đ) Chế biến thức ăn chăn nuôi;
- e) Xuất nhập khẩu và kinh doanh vật tư, nguyên liệu, dầu thực vật, sản phẩm tinh dầu, nông lâm sản có dầu và vật tư thiết bị chuyên dùng cho nhiệm vụ của Tổng công ty;
- g) Cho thuê kho, bãi, nhà để làm văn phòng làm việc;
- h) Khai thác và cung cấp các dịch vụ cảng để xuất nhập khẩu dầu thực vật và các loại hàng hoá, dịch vụ khác;
- i) Đầu tư, phát triển vùng nguyên liệu cây có dầu;
- k) Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

4. Công ty mẹ có cơ cấu quản lý gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc. Bộ máy quản lý của Công ty mẹ là bộ máy của Tổng công ty.

5. Quyền và nghĩa vụ của Công ty mẹ; tổ chức, quản lý Công ty mẹ; quan hệ giữa Công ty mẹ với các công ty con, công ty liên kết; quan hệ giữa Công ty mẹ với Bộ Công Thương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

6. Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ pháp lý của Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam hiện nay.

Điều 3. Công ty con và công ty liên kết của Công ty mẹ.

1. Công ty con: là các doanh nghiệp mà Công ty mẹ giữ cổ phần, vốn góp trên 50% vốn điều lệ.

2. Công ty liên kết: là các doanh nghiệp mà Công ty mẹ có cổ phần, vốn góp dưới 50% vốn điều lệ.

(*Danh sách các công ty con và công ty liên kết của Công ty mẹ tại thời điểm thành lập Tổng công ty ở Phụ lục kèm theo.*)

Điều 4. Tổng giám đốc Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam có trách nhiệm:

1. Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt;

2. Xây dựng Quy chế tài chính của Công ty mẹ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện cổ phần hoá Công ty mẹ trước ngày 01 tháng 7 năm 2010.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Tổng giám đốc Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo ĐM và PTDN;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ LĐ-TB và XH; ✓
- Ngân hàng Nhà nước VN;
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu VP, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Huy Hoàng

Phụ lục**CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT
CỦA TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **4799** QĐ-BCT
ngày **28** tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

I- Các công ty con:

1. Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An,
2. Công ty cổ phần Dầu thực vật Tân Bình,
3. Công ty cổ phần Trích ly Dầu thực vật,
4. Công ty cổ phần Thương mại Dầu thực vật.

II- Các công ty liên kết:

1. Công ty cổ phần Bao bì dầu thực vật,
2. Công ty Dầu ăn Golden Hope - Nhà Bè,
3. Công ty trách nhiệm hữu hạn Dầu thực vật Cái Lân,
4. Công ty trách nhiệm hữu hạn Mỹ phẩm LG - VINA./.